

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2019/HSPT
Ngày 29-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hồng Chương

Các Thẩm phán: Ông Lương Đức Dương và ông Phạm Văn Cảnh.

- Thư ký phiên toà: Ông Trừ Minh Quô là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà: Ông Trần Duy Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 93/2019/TLPT-HS ngày 16 tháng 9 năm 2019 đối với các bị cáo Hoàng Văn Q do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2019/HS-ST ngày 30 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Nông.

Bị cáo có kháng cáo: **Hoàng Văn Q**, sinh năm 1983; nơi sinh: Tỉnh V; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T1 và bà Nguyễn Thị T2; có vợ là Tạ Thị T3 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không, bị cáo tại ngoại – Có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng do không có kháng cáo, không có kháng nghị và không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng năm 2003 các ông: Lang Thanh D, Lang Văn Vinh, Lang Xuân Cẩm, Lang Văn Phương, Lang Văn Tường, Lang Đình D, Hà Mạnh H, Triệu Văn H (đều trú tại: thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Nông) có khai hoang khoảng 18 hecta đất tại thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông. Đến năm 2008 ông Hoàng Văn T1 (trú tại: thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Nông) có mua lại 18 hecta đất khai hoang của 08 hộ dân trên, khi mua giữa ông T1 và những hộ dân thống nhất với giá 10.800.000 đồng (có viết giấy sang

nhượng). Sau khi mua 18 hecta đất, ông T1 không canh tác thường xuyên mà cho ông Lang Xuân C và vợ chồng anh D – L (không rõ nhân thân lai lịch) mượn để canh tác, trồng cây hoa màu. Năm 2012, Hoàng Văn Q (con trai ông T1) lấy lại diện tích đất mà gia đình Q đã cho ông Lang Xuân C và vợ chồng D – L mượn canh tác bán cho ông T4 (không rõ nhân thân lai lịch) diện tích khoảng 9 hecta giá 180.000.000 đồng. Diện tích đất còn lại Q tiếp tục cho ông Lang Xuân C mượn để canh tác. Đến ngày 25/7/2012, ông Lang Xuân C tự ý lấy 02 hecta đất trong tổng số 09 hecta đất còn lại của gia đình Q bán cho anh Dương Đình H với giá 40.000.000 đồng để trồng cây cao su, canh tác được một thời gian, đến ngày 04/6/2017 anh H bán lại mảnh đất trên cho anh Nguyễn Thành Đ với giá 100.000.000 đồng, sau khi mua đất anh Đ đã phá bỏ cây cao su mà anh H trồng trước đó để trồng cây cà phê. Đến ngày 12/01/2018 anh Đ bán lại mảnh đất đã trồng cà phê (02 năm tuổi) cho anh Dương Thế H với giá 220.000.000 đồng. Tiếp đó, ngày 15/02/2018 anh H bán lại mảnh đất cùng số cà phê (02 năm tuổi) mua từ anh Đ cho em gái là Dương Thị M với giá 220.000.000 đồng. Đến tháng 10 năm 2018, Q cho rằng chị M đã canh tác trồng cây cà phê trên đất của gia đình mình nên dùng 01 dao phát, dài khoảng 50cm, cán bằng gỗ, chặt 423 cây cà phê (02 năm tuổi) của chị M, sau khi chặt số cà phê trên Q nói cho ông Lê Văn C1 biết, rồi ra về.

Kết luận định giá tài sản số 02 ngày 09/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện K kết luận: 423 cây cà phê (02 năm tuổi), chiều cao trung bình 100cm, tán phủ rộng 150cm, đường kính khoảng 02-03cm tại thời điểm bị thiệt hại ngày 13/10/2018 có giá trị: 41.454.000 đồng.

Quá trình điều tra không thu giữ vật chứng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2019/HS-ST ngày 30 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Nông Q định áp dụng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Q 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn Q định về phần trách nhiệm dân sự, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 09-8-2019, bị cáo Hoàng Văn Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hoàng Văn Q khai nhận hành vi phạm tội của mình và thừa nhận Tòa án nhân dân huyện K xử phạt bị cáo về tội “*Hủy hoại tài sản*” theo điểm c khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là đúng, không oan. Bị cáo Hoàng Văn Q vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông sau khi phân tích các chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1

Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, áp dụng thêm điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên phần hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo không có ý kiến gì bào chữa, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và lời khai của bị cáo:

[1]. Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã chứng minh: Khoảng tháng 10 năm 2018, Hoàng Văn Q cho rằng chị Hoàng Thị M đã canh tác và trồng cây cà phê trên đất của gia đình mình nên Q đã có hành vi dùng dao chặt 423 cây cà phê (02 năm tuổi) tại thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông của chị Dương Thị M. Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản huyện K xác định 423 cây cà phê bị thiệt hại có giá trị 41.454.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của chị M, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện K đã xử phạt bị cáo về tội “Huỷ hoại tài sản” theo điểm c khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hoàng Văn Q. Hội đồng xét xử xét thấy: Mức hình phạt cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo 01 (Một) năm 03 (Ba) về tội “*Huỷ hoại tài sản*” là tương xứng với tình chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

[3]. Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Hoàng Văn Q. Hội đồng xét xử xét thấy: Tại cấp sơ thẩm, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện K đã xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ “người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo có cung cấp thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới đó là: Bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho chị Dương Thị M số tiền 41.600.000 đồng và được chị M đề nghị giảm nhẹ hình phạt; hoàn cảnh gia đình của bị cáo được Ủy ban nhân dân xã T xác nhận là khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình phải nuôi 2 con nhỏ và người cha già yếu. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, căn cứ vào Điều 65 Bộ luật hình sự và Điều 2 của Nghị Quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo. Vì vậy, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa

phương và gia đình nhưng vẫn đảm bảo được tính răn đe, phòng ngừa chung đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật.

[4]. Từ những phân tích và nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn Q, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, sửa Bản án sơ thẩm về phần chấp hành hình phạt đối với bị cáo.

[5]. Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn Q, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2019/HS-ST ngày 30 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Nông về phần chấp hành hình phạt đối với bị cáo Hoàng Văn Q.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 178, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Q 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Hủy hoại tài sản*” thời gian thử thách 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện K, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trường hợp bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án này và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Hoàng Văn Q không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- TAND huyện K;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THA huyện K;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Hồng Chương